

Số: 2681/GP-UBND

Sơn La, ngày 03 tháng 11 năm 2021

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT
(Trạm cấp nước Bệnh viện, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ về sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; Thông tư số 75/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bảo vệ nước dưới đất trong các hoạt động khoan, đào, thăm dò, khai thác nước dưới đất; Thông tư số 47/2017/TT-BTNMT ngày 07/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

Căn cứ QCVN 09-MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước dưới đất, QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước dùng cho sinh hoạt;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất của Công ty cổ phần cấp nước Sơn La ngày 07/10/2021 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 796/TTr-STNMT ngày 25/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần cấp nước Sơn La (địa chỉ: Số 55, đường Tô Hiệu, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La) khai thác, sử dụng nước dưới đất với những nội dung sau:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Cung cấp nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất cho nhân dân thị trấn Ít Ong và khu vực lân cận (*bổ sung cho các trạm Nà Lốc, Sân Bay trong mùa khô và dự phòng trong trường hợp có nguồn nước bị sự cố ô nhiễm*).

2. Vị trí công trình khai thác nước: Hang karst tại Trạm cấp nước Bệnh viện, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La.

3. Tầng chứa nước khai thác: Tầng chứa nước khe nứt – lỗ hổng trong các trầm tích phun trào Jura - Creta, hệ tầng Suối Bé (j-k).

4. Tổng số giếng khai thác: 01 hang karst.

5. Tổng lượng nước khai thác lớn nhất: 1.500 m³/ngày đêm. Trong đó:

- Sinh hoạt: 1.449 m³/ngày đêm.
- Kinh doanh, dịch vụ: 41 m³/ngày đêm.
- Sản xuất phi nông nghiệp: 10 m³/ngày đêm.

6. Thời hạn của giấy phép: 07 năm (*bảy năm*) tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

7. Vị trí tọa độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu	Tọa độ (VN2000, kinh tuyến trục 104 ⁰ , múi chiều 3 ⁰)		Lưu lượng (m ³ /ng.đ)	Chế độ khai thác (giờ/ngày đêm)	Chiều sâu mực nước tĩnh (m)	Chiều sâu mực nước động lớn nhất (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X	Y					
Hang karst	2379116	502938	1.500	22	1,2	0,36	j-k

Điều 2. Các yêu cầu cụ thể đối với Công ty cổ phần cấp nước Sơn La

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 Giấy phép này phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện việc quan trắc, giám sát tài nguyên nước trong quá trình khai thác theo quy định tại Thông tư số 75/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Thông tư số 47/2017/TT-BTNMT ngày 07/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Cụ thể:

- Giám sát tự động, trực tuyến đối với các thông số:
- + Lưu lượng khai thác.
- + Mực nước trong hang karst khai thác.

- Giám sát định kỳ đối với thông số chất lượng nước trong quá trình khai thác: Phân tích 01 mẫu nước tại vị trí khai thác, so sánh với giới hạn cho phép tại QCVN 09-MT:2015/BTNMT, tần suất 6 tháng/lần; 01 mẫu sau hệ thống xử lý, so sánh với QCVN 01-1:2018/BYT. Sau khi có Quy chuẩn kỹ thuật địa phương thì áp dụng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

3. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến khai thác, sử dụng nước dưới đất theo quy định. Có phương án khai thác nguồn nước khác để thay thế trong trường hợp xảy ra sự cố ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt đang khai thác theo quy định tại Điều 32 Luật Tài nguyên nước năm 2012.

4. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2, Điều 43 của Luật Tài nguyên nước.

5. Hằng năm (trước ngày 30 tháng 01 năm sau của năm báo cáo), tổng hợp báo cáo UBND tỉnh Sơn La (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc, giám sát theo quy định.

6. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La.

7. Các yêu cầu khác để bảo vệ tài nguyên nước, bảo vệ môi trường, phòng chống sụt lún đất, ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước liên quan đến việc khai thác nước dưới đất:

- Bảo đảm tầng chứa nước không bị suy thoái, cạn kiệt, bảo vệ môi trường sinh thái, không gây sụt lún mặt đất.

- Phát hiện, xử lý, khắc phục các hiện tượng, sự cố bất thường về chất lượng nước, mực nước tại hang karst khai thác và các sự cố về môi trường do hoạt động khai thác của mình gây ra, đồng thời báo cáo kịp thời tới chính quyền địa phương, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Mường La và cơ quan cấp phép.

8. Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh và nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định pháp luật.

Điều 3. Công ty cổ phần cấp nước Sơn La được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1, Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu, quy trình cấp giấy phép tại Quyết định này; chịu trách nhiệm về các kết luận của các cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan pháp luật của Nhà nước; đồng thời chủ động chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, nếu phát hiện có sai sót thì kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét quyết định.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 2704/GP-UBND ngày 09/11/2016 của UBND tỉnh Sơn La. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép này hết hạn, nếu Công ty cổ phần cấp nước Sơn La còn tiếp tục khai thác nước dưới đất tại hang karst như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định. /x/

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước - Bộ TN&MT;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: TN&MT, NN&PTNT;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Mường La;
- Công ty cổ phần cấp nước Sơn La;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La;
- Lưu: VT – Hiệu 25 bản.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Hậu